

XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ, BÁN TRÚ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÀO CAI (1991-2020)

ThS HÀ TRỌNG THÁI

Trường THPT chuyên Lào Cai

Ngày nhận:

3-12-2023

Ngày thẩm định, đánh giá:

3-1-2024

Ngày duyệt đăng:

15-1-2024

Tóm tắt: Việt Nam là quốc gia đa dân tộc với 54 dân tộc anh em, trong đó có 53 dân tộc thiểu số. Theo đó, Đảng luôn chú trọng, quan tâm, ưu tiên đồng bào dân tộc thiểu số tạo thuận lợi để các dân tộc phát triển bình đẳng, trong đó có chính sách về xây dựng, phát triển sự nghiệp giáo dục nói chung, trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú nói riêng. Lào Cai là một tỉnh vùng cao biên giới, có 25 dân tộc, trong đó dân tộc thiểu số chiếm khoảng 66,2% dân số toàn tỉnh. Năm 1991, tỉnh được tái lập. Trong ba mươi năm (1991-2020), hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú đã góp phần quan trọng tạo nên thành công của giáo dục tỉnh Lào Cai thời kỳ đổi mới, góp phần thực hiện tốt chính sách dân tộc của Đảng tại địa phương.

Từ khóa:

Đảng Cộng sản Việt Nam;

Chính sách dân tộc; Giáo dục-

Đào tạo tỉnh Lào Cai; dân tộc

nội trú, bán trú

1. Quan điểm, chủ trương của Đảng và Đảng bộ tỉnh Lào Cai

Ở miền núi, vùng dân tộc thiểu số (DTTS), bên cạnh hệ thống trường phổ thông của Nhà nước còn có các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT) các cấp dành cho học sinh người DTTS. Trường PTDTNT là loại hình giáo dục phù hợp với đặc điểm thực tiễn các tỉnh miền núi, vùng cao có đồng đồng bào DTTS sinh sống; có vai trò quan trọng trong

việc đào tạo nguồn nhân lực có trình độ để phát triển kinh tế-xã hội tại địa phương. Ở cấp xã, trường PTDTNT được mở dưới hình thức bán trú cho học sinh cấp 1 (cấp tiểu học) nên gọi là trường phổ thông dân tộc bán trú (PTDTBT). Ở cấp huyện, trường PTDTNT dạy học sinh cấp 2 (trung học cơ sở), thường mỗi huyện có 1 trường. Ở cấp tỉnh, trường PTDTNT dạy học sinh cấp 3 (trung học phổ thông) và mỗi tỉnh có 1 trường¹.

Hệ thống trường PTDTNT, PTDTBT được Đảng, Nhà nước ưu tiên, có chính sách riêng để phát triển. Ngay sau Đại hội Đổi mới năm 1986, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 22/NQ-TW ngày 27-11-1987 về một số chủ trương, chính sách lớn phát triển kinh tế-xã hội miền núi. Về giáo dục, Nghị quyết nhấn mạnh việc mở trường lớp như sau: “Xem xét lại hệ thống giáo dục phù hợp với yêu cầu kinh tế-xã hội miền núi nói chung, từng vùng nói riêng. Trước hết, mở rộng và củng cố các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường vừa học, vừa làm, các trung tâm dạy nghề, các lớp dự bị cho con em các dân tộc miền núi”². Đại hội lần thứ VII (1991) của Đảng tiếp tục khẳng định: “Tăng đầu tư cho giáo dục ở miền núi và vùng dân tộc thiểu số, mở rộng các trường nội trú”³.

Năm 1998, Luật Giáo dục được ban hành, trong đó Điều 56 khẳng định: “Nhà nước thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú,... cho con em dân tộc thiểu số. Các trường này đều được Nhà nước ưu tiên bố trí giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị và ngân sách”⁴. Trong 5 năm (1991-1995), Nhà nước cấp 301 tỷ đồng để xây dựng, mở rộng, nâng cấp hệ thống trường PTDTNT từ huyện đến trung ương⁵.

Bước sang thế kỷ XXI, Đảng và Nhà nước tiếp tục ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế, xã hội miền núi, trong đó có ưu tiên phát triển các trường nội trú, bán trú cho học sinh DTTS. Báo cáo chính trị tại Đại hội Đảng lần thứ IX (2001) và Đại hội Đảng hội lần thứ X (2006) đều khẳng định: “Tiếp tục phát triển các trường phổ thông nội trú dành cho con em dân tộc thiểu số”⁶; “Ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số... Mở thêm các trường nội trú, bán trú và có chính sách bảo đảm đủ giáo viên cho các vùng này”⁷...

Thực hiện chủ trương trên, giai đoạn 2001-2020 Chính phủ ban hành nhiều văn bản, quyết định phê

duyet đề án, chiến lược phát triển kinh tế, xã hội miền núi, vùng DTTS nói chung và cho từng địa phương nói riêng, tập trung nhất là các văn bản: Quyết định số 85/2010/QĐ-TTg ngày 21-12-2010 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ học sinh bán trú và Trường PTDTBT; Quyết định 1640/QĐ-TTg ngày 21-9-2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án củng cố phát triển các trường PTDTNT giai đoạn 2011-2015; Quyết định số 1719/QĐ-BGDĐT ngày 23-5-2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án củng cố và phát triển hệ thống trường PTDTNT giai đoạn 2016-2020 tiếp tục triển khai Quyết định số 1640/QĐ-TTg ngày 21-9-2011 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 775/QĐ-TTg ngày 27-6-2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng DTTS, vùng khó khăn giai đoạn 2016-2020. Đặc biệt, ngày 22-9-2015, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1636/QĐ-TTg phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế-xã hội tỉnh Lào Cai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, trong đó lĩnh vực giáo dục có đề cập đến trường nội trú là: Tiếp tục thực hiện và hoàn thành chương trình kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ giáo viên trước năm 2017; Triển khai mô hình trường học dân tộc bán trú liên thông để huy động, duy trì tỷ lệ học sinh đi học⁸.

Học sinh trong các trường PTDTNT, PTDTBT được Nhà nước đảm bảo các điều kiện cần thiết để ăn học, được nhà trường tổ chức nuôi dạy và sống nội trú ở trường; được hưởng chế độ miễn học phí, có chế độ học bổng cùng các chế độ khác theo quy định. Theo Thông tư số 126/1998/TTLT/BTC-BGD&ĐT ngày 9-9-1998 hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường PTDTNT, học sinh được hưởng các chế độ sau: Được hưởng học bổng chính sách 120.000 đồng/tháng/trong cả năm; Học sinh xếp loại học lực khá, giỏi hoặc xuất

sắc có chế độ thưởng; Được cấp tiền tàu xe mỗi năm một lần để thăm gia đình vào dịp Tết hoặc dịp nghỉ hè; Được hỗ trợ học phẩm theo tiêu chuẩn từng bậc học. Học sinh khi nhập trường có hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ tiền mặt để mua sắm một số đồ dùng cá nhân⁹...

Cán bộ, giáo viên công tác tại trường PTDTNT, PTDTBT cũng có chế độ ưu đãi, như giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục công tác tại trường PTDTBT được hưởng phụ cấp ưu đãi bằng 50% mức lương theo ngạch, bậc lương hiện hưởng cộng phụ cấp chức vụ và phụ cấp thâm niên vượt khung; Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác tại trường PTDTNT, ngoài việc được hưởng các chế độ chính sách như nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường phổ thông công lập, còn được hưởng mức phụ cấp ưu đãi 70% mức lương hiện hưởng và phụ cấp chức vụ lãnh đạo, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có); được hưởng hệ số phụ cấp trách nhiệm 0,3 so với mức lương tối thiểu chung¹⁰...

Ngày 18-7-2016, Chính phủ ban hành Nghị định số 116/2026/NĐ-CP quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn, trong đó có hỗ trợ cho trường và học sinh học tại trường PTDTBT. Theo Nghị định này, trường được hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị; Mua sắm bổ sung, sửa chữa dụng cụ thể dục, thể thao, nhạc cụ, máy thu hình, phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể dục, thể thao và các vật dụng khác cho học sinh bán trú với mức hỗ trợ 100.000 đồng/học sinh bán trú/năm học; Lập tủ thuốc dùng chung cho khu bán trú, xử lý những trường hợp cấp cứu đột xuất với mức hỗ trợ 50.000 đồng/học sinh bán trú/năm học. Trường hợp trường PTDTBT tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh được hỗ trợ kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh theo định mức khoán kinh phí tối thiểu bằng 135% mức lương cơ sở/01 tháng/30 học sinh (số dư từ 15 học sinh trở lên được tính thêm một lần định mức nhưng mỗi

trường chỉ được hưởng không quá 05 lần định mức nêu trên/01 tháng và không quá 9 tháng/01 năm)¹¹.

Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách Nhà nước về phát triển trường PTDTNT, PTDTBT, đầu năm 1992, tỉnh Lào Cai tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ X. Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra nhiệm vụ, phương hướng phát triển giáo dục và đào tạo trong 5 năm (1991-1995): “Đầu tư phát triển hệ thống trường dân tộc nội trú; có chính sách khuyến khích đối với giáo viên dạy giỏi, giáo viên lên công tác vùng cao để từng bước nâng cao chất lượng dạy và học”¹². Ngày 6-4-1993, Hội nghị BCH Đảng bộ tỉnh lần thứ IV (Khóa X) ban hành Nghị quyết số 05-NQ/ĐU về công tác giáo dục, đào tạo, văn hóa và văn nghệ, trong đó nêu mục tiêu của giáo dục là: “Đến hết năm 1995, phấn đấu xóa được các “xã trắng” về giáo dục...; mỗi huyện vùng cao có một trường phổ thông dân tộc nội trú”¹³.

Năm 2015, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2015-2020 đề ra mục tiêu “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo, trong đó tập trung vào đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực của người học. Chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống, nhân cách, kỹ năng sống, kiến thức pháp luật và ý thức công dân. Quan tâm phát triển giáo dục vùng dân tộc thiểu số; nâng cao chất lượng hệ thống trường dân tộc nội trú, bán trú; đẩy mạnh xây dựng trường chuẩn quốc gia, trường chất lượng cao”¹⁴.

Ngày 30-6-2016, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2077/QĐ-UBND phê duyệt Đề án phát triển và nâng cao chất lượng hệ thống trường PTDTNT, PTDTBT giai đoạn 2016-2020 với mục tiêu quy hoạch, phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục hệ thống trường PTDTNT, PTDTBT theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Ngày 15-3-2017, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND về hỗ trợ tiền ăn, thuê cấp dưỡng nấu ăn cho

học sinh DTTS học trung học phổ thông (THPT) ở tại trường PTDTNT cấp huyện được hưởng chế độ bằng 50% học sinh PTDTNT; hỗ trợ tiền ăn cho học sinh bán trú (đối tượng không được hưởng theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP) là 10.000đ/tháng và mức hỗ trợ này tăng lên 20.000đ/tháng; hỗ trợ giáo viên trực tiếp quản lý học sinh bán trú (đối tượng không được hưởng theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP) là 90.000đ/tháng; hỗ trợ cấp dưỡng các lớp học sinh DTTS học THPT nội trú tại trường PTDTNT cấp huyện là 450.000đ/người; hỗ trợ học phẩm và sách giáo khoa cho học sinh...

2. Một số kết quả

Lào Cai là một tỉnh vùng cao biên giới, có 25 dân tộc, trong đó DTTS chiếm khoảng 66,2% dân số toàn tỉnh gồm chủ yếu dân tộc H'Mông, Dao, Tày, Giáy, Nùng, Thái, Phù Lá, Sán Chay, Hà Nhì, La Chí, U Ní, Hoa Kiều... Các DTTS phân bố, cư trú đều khắp trên cả các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh¹⁵.

Năm 1991, khi mới tái lập, giáo dục của tỉnh Lào Cai gặp nhiều khó khăn, yếu kém¹⁶, tỉnh chưa có trường PTDTNT cấp tỉnh; các trường nội trú cấp xã, huyện hoạt động cầm chừng hoặc không hoạt động; các trường bán trú dân nuôi hoạt động theo hướng tự phát ở nhiều vùng cao... Dưới sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, với phương châm “Ráo riết, quyết liệt, cụ thể”, Sở Giáo dục và Đào tạo (Sở GD và ĐT) thành lập các đoàn kiểm tra xuống cơ sở, các vùng cao khó khăn để nắm tình hình; ráo riết chỉ đạo các huyện khôi phục trường, lớp ở các xã không duy trì được trường lớp trước đây, như huyện Bắc Hà.; quyết tâm củng cố, mở rộng các trường PTDTNT cấp huyện đã có, thành lập trường PTDTNT tỉnh. Nhờ đó các trường nội trú, bán trú của tỉnh từng bước được xây mới, ổn định, phát triển đáp ứng được nhu cầu học tập, phát

triển bản thân của học sinh người DTTS. Tháng 5 năm 1992, trường trung học phổ thông (THPT) DTNT của tỉnh được thành lập. Trường được xây dựng, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị khang trang, sạch đẹp. Năm học đầu tiên (1992-1993), trường có 3 lớp với tổng số 78 học sinh, năm học 1994-1995 có 189 học sinh¹⁷, năm học 1995-1996 có 2.223 học sinh¹⁸, tăng hơn 11 lần so với năm học đầu tiên trường thành lập. Như vậy, có thể thấy trường THPT DTNT của tỉnh thành lập đã đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh người DTTS. Năm 1993, tỉnh Lào Cai đầu tư xây trường PTDTNT cấp huyện ở ba huyện là Sa Pa, Mường Khương và Than Uyên¹⁹. Năm học 1995-1996, toàn tỉnh có 11 trường PTDTNT cấp huyện với 1.856 học sinh²⁰.

Giai đoạn 1991-1996, thực hiện Chương trình mục tiêu²¹ của Chính phủ về đầu tư, xây dựng hệ thống trường nội trú từ trung ương, tỉnh xuống huyện, trong đó riêng năm 1992, Chính phủ cấp 40 tỷ đồng để xây dựng trường cho 25.000 học sinh nội trú; mỗi học sinh được định mức kinh phí là 1.100.000 đồng²², tỉnh Lào Cai đã tập trung xây dựng, quản lý, tổ chức bài bản các trường bán trú dân nuôi có tính tự phát ở vùng cao trước đây. Năm học 1995-1996 toàn tỉnh có 55 trường bán trú ở các xã vùng cao²³. Các trường PTDTBT của tỉnh tổ chức ăn ở, sinh hoạt cho học sinh bán trú đảm bảo theo phương châm “Ba tập trung” (nhà ở tập trung, ăn tập trung và quản lý tập trung), “Sáu hơn ở nhà” (ăn ngon hơn, vui hơn, an toàn hơn, lao động tốt hơn, ở tốt hơn và học tập tốt hơn) và “Ba đủ” (đủ ăn, đủ mặc, đủ sách vở). Đồng thời tỉnh Lào Cai còn củng cố các trường dân tộc nội trú, cấp kinh phí cho học sinh DTTS học tại trường. Nhờ được đầu tư của Trung ương cộng với sự đầu tư của tỉnh, các trường PTDTNT, PTDTBT được xây dựng khang trang, sạch đẹp, đầy đủ các phòng chức năng theo quy định như phòng học, khu nhà nội trú học

sinh, nhà bếp, nhà ăn, công trình vệ sinh, nước sạch, phòng học thí nghiệm, thư viện, nhà đa năng...

Các trường PTDTNT, PTDTBT thường xuyên tổ chức hoạt động giáo dục tư tưởng, đạo đức, giáo dục truyền thống văn hóa tốt đẹp của các dân tộc cho học sinh; quan tâm phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, tăng cường giáo dục học sinh về chủ trương, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước. Để duy trì và phát huy bản sắc văn hóa các DTTS cho học sinh, nhiều trường còn tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao; tổ chức lễ hội văn hóa các dân tộc; tổ chức dạy các điệu múa, dân ca, dân vũ; mời nghệ nhân đến dạy nghề truyền thống (dệt thổ cẩm, thêu ren,...). Nhà trường còn tổ chức các hoạt động giáo dục khác như: tổ chức nội trú, nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe học sinh, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, giáo dục kỹ năng sống, hướng nghiệp, dạy nghề.

Năm 2005, toàn tỉnh có 9 trường PTDTNT, trong đó có trường THPT DTNT tỉnh (dạy cấp 3) trực thuộc Sở GD và ĐT (hàng năm tuyển sinh khoảng 175 học sinh) và 8 trường PTDTNT cấp huyện, thị xã (dạy cấp 2). Các trường PTDTNT cấp huyện, thị xã trực thuộc các Phòng GD và ĐT, hàng năm tuyển sinh khoảng 1.120 học sinh vào học tập. Đến năm 2018, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ về mô hình trường học dân tộc bán trú liên thông cấp 2, 3 (liên cấp THCS & THPT) theo Quyết định số 1636 ngày 22/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ, 8 trường PTDTNT cấp huyện phát triển thành 8 trường PTDTNT liên cấp 2 và 3, trong đó các trường PTDTNT huyện Bắc Hà, huyện Bảo Yên, huyện Mường Khương, huyện Văn Bàn đạt chuẩn quốc gia. Năm 2018, toàn tỉnh có 128 trường PTDTBT²⁴, đến năm 2020 tăng 6 trường lên 134, trong đó có 65 trường đạt chuẩn quốc gia²⁵.

Năm 2020 học sinh PTDTNT toàn tỉnh là 4.399 người, trong đó cấp THPT của tỉnh là 2.159 học

sinh và cấp THCS của huyện là 2.240 học sinh; Học sinh bán trú có 39.057 người, trong đó cấp THCS của xã là 18.721 người và cấp tiểu học là 20.336 người²⁶.

Để nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường PTDTNT, PTDTBT, ngành giáo dục Lào Cai chủ động lựa chọn xây dựng các mô hình giáo dục phù hợp với đặc điểm vùng cao, tạo điều kiện cho học sinh thực học, thực hành, thực nghiệp như Chương trình giáo dục song ngữ dựa trên tiếng mẹ đẻ; Mô hình trường học mới Việt Nam; Mô hình trường dạy học cả ngày; Dạy lớp ghép cho học sinh DTTS tại điểm trường lẻ; Thành lập các câu lạc bộ như Câu lạc bộ Thể dục - Thể thao, Câu lạc bộ Nghiên cứu Khoa học Kỹ thuật, Câu lạc bộ Tiếng Anh, Câu lạc bộ Mỹ thuật, Câu lạc bộ thêu, Câu lạc bộ cắt tóc... nhằm phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực học sinh DTTS.

Chất lượng học sinh các trường PTDTNT, PTDTBT ngày càng được nâng lên. Tỷ lệ học sinh trường THPT DTNT của tỉnh đạt học lực khá, giỏi thường chiếm khoảng 80%. Học sinh tốt nghiệp THCS tiếp tục học lên THPT đạt 98%. Trường PTDTBT có 95,53% học sinh hoàn thành các môn học và hoạt động giáo dục; 97% học sinh đạt năng lực; 97,18% học sinh đạt phẩm chất. 100 % học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học. Cấp THCS có 97,1% học sinh đạt hạnh kiểm tốt, khá; 25,6% học sinh đạt học lực khá giỏi; 100% học sinh lớp 9 hoàn thành chương trình THCS. Tỷ lệ huy động học sinh đến trường đạt 99,52%. Tỷ lệ lưu ban chiếm 0,1%. 71,2% học sinh tốt nghiệp THCS tại các trường PTDTBT học tiếp ở các bậc học THPT²⁷. Nhiều học sinh DTTS có kết quả học tập xuất sắc, trúng tuyển các trường đại học hàng đầu ở Việt Nam và nước ngoài như học sinh Chảo Thị Yến (dân tộc Dao Đỏ) giành học bổng thạc sỹ ngành quản lý tài nguyên của trường Đại học Gotingen (Cộng hòa Liên bang Đức); học sinh

Tráng Thị Din (dân tộc Pa Dí) trúng tuyển đại học Ngoại ngữ thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội (1997), Năm 2010, Tráng Thị Din giành học bổng Ford Foundation (Vương quốc Anh) và học tại trường Đại học Birmingham...

Bên cạnh những kết quả, hoạt động của các trường PTDTNT, PTDTBT vẫn còn một số hạn chế. Một số trường PTDTNT như trường PTDTNT Bảo Thắng, Si Ma Cai còn thiếu phòng thí nghiệm, phòng học chức năng, chế độ cho nhân viên, nhất là nhân viên cấp dưỡng ở trường PTDTNT chưa phù hợp²⁸, điều kiện cơ sở vật chất chưa đồng bộ nên khó thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ của trường. Một số trường PTDTBT có tỷ lệ học sinh khá, giỏi thấp; kỹ năng sống của học sinh chưa được trang bị bài bản, nhất là kỹ năng giao tiếp, tự quản. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn cho học sinh ở bán trú ở nhiều trường gặp khó khăn do thiếu lực lượng bảo vệ; nhiều trường không có cán bộ y tế chuyên trách; một số trường còn thiếu nhà ở bán trú học sinh, công trình nước sạch, bếp ăn, nhà ăn, khu vui chơi, hoạt động tập thể. Đội ngũ giáo viên, nhân viên ở nhiều trường PTDTNT, PTDTBT còn thiếu, nhất là giáo viên các môn học mỹ thuật, âm nhạc, tiếng Anh. Đời sống vật chất, tinh thần của giáo viên còn nhiều khó khăn, một số giáo viên chưa yên tâm công tác, gắn bó với giáo dục vùng cao, vùng dân tộc. Tình trạng thiếu nước sinh hoạt tại các trường PTDTNT, PTDTBT là thách thức không nhỏ cho điều kiện sinh hoạt, học tập của học sinh và giáo viên. Nhận thức của nhân dân vùng cao, vùng dân tộc về giáo dục đào tạo chưa đầy đủ, thể hiện ở tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước trong khi công tác xã hội hóa giáo dục của địa phương có nhiều khó khăn...

Những thành tựu trong 30 xây dựng, phát triển (1991-2020) hệ thống trường PTDTNT, PTDTBT của tỉnh Lào Cai đã góp phần quan trọng trong sự nghiệp giáo dục đào tạo của tỉnh. Hệ thống trường

PTDTBT của tỉnh đã phát huy vai trò to lớn trong xóa mù chữ, giảm tỷ lệ học sinh bỏ học và hoàn thành phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục THCS. Trường PTDTNT góp phần đào tạo nguồn cán bộ người DTTS có trình độ đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, tạo nên những thành tựu của giáo dục Lào Cai thời kỳ đổi mới.

1. Học sinh trường PTDTNT tỉnh học xong vào các trường dự bị đại học

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2007, T. 49, tr. 858, 859

3. *Sđd*, 2007, T. 51, tr. 104

4. Công báo nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 2 ngày 15-01-1999, tr. 104.

5, 17, 19, 20. Hồ sơ số 1821: *Hồ sơ về một số chế độ, chính sách về giáo dục với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số năm 1996*. Phòng Văn phòng Chính phủ. Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2016, T. 60, tr. 200

7. *Sđd*, 2018, T. 65, tr. 199, 282

8. [https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Quy-dinh-1636-QD-TT-g-phe-duyet-dieu-chinh-Quy-hoach-tong-the-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-Lao-Cai-290896.aspx](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Quy- dinh-1636-QD-TT-g-phe-duyet-dieu-chinh-Quy-hoach-tong-the-phat-trien-kinh-te-xa-hoi-Lao-Cai-290896.aspx), truy cập ngày 1-1-2024

9. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Thong-tu-lien-tich-126-1998-TT-LT-BTC-BGDD-huong-dan-che-do-tai-chinh-hoc-sinh-truong-pho-thong-dan-toc-noi-tru-truong-du-bi-dai-hoc-44516.aspx>, truy cập ngày 23-12-2023. Đến ngày 29-5-2009, học sinh trong các trường PTDTNT, PTDTBT hưởng chế độ theo Thông tư số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT về hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường PTDTNT và các trường dự bị đại học dân tộc thay cho Thông tư số 126/1998/TTLT/BTC-BGD&ĐT năm 1998

10. Nghị định 61/2006/NĐ-CP, ngày 20-6-2006 của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục công tác ở trường chuyên biệt, ở vùng có điều kiện kinh tế-xã

hội đặc biệt khó khăn. Nghị định này thay thế Nghị định số 35/2001/NĐ-CP, ngày 9-7-2001 của Chính phủ, <https://vanban.chinhphu.vn/default.aspx?pageid=27160&docid=15321>, truy cập ngày 23-12-2023

11. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-duc/Nghi-dinh-116-2016-ND-CP-chinh-sach-ho-tro-hoc-sinh-truong-pho-thong-o-xa-thon-dac-biet-kho-khan-317616.aspx>, truy cập ngày 31-12-2023

12, 13. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lào Cai: *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lào Cai (1947-2007)*, Nxb CTQG, H, 2010, tr. 478, 498

14. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lào Cai: *Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ XV*, tr. 124, 125, 126 (Dẫn theo: Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai-Sở Giáo dục và Đào tạo: *Lịch sử ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Lào Cai (1945-2010)*, Nxb Đại học Sư phạm, H, 2021, tr. 478)

15. Ngày 9-6-1992, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quyết định số 205-QĐ/HĐBT về việc phân vạch, điều chỉnh địa giới thị xã Lào Cai, huyện Bảo Thắng và lập lại thị xã Cam Đường. Theo đó, tỉnh Lào Cai gồm 8 huyện (Bát Xát, Bắc Hà, Bảo Thắng, Bảo Yên, Mường Khương, Sa Pa, Than Uyên, Văn Bàn), 2 thị xã (Lào Cai, Cam Đường) với 180 xã/phường/thị trấn, trong đó 109 xã vùng cao chiếm 61% số xã toàn tỉnh

16. Toàn tỉnh có 14 “xã trắng” về giáo dục; hầu hết các trường tiểu học ở vùng cao chưa có lớp 5; số người mù chữ trong độ tuổi từ 15 đến 25 là 43.000 người chiếm tỷ lệ 1/15 dân số toàn tỉnh. Trong tỉnh chưa có xã nào đạt chuẩn về phổ cập giáo dục tiểu học và xóa mù chữ; 101 xã chưa có trường trung học cơ sở, chưa có trường sư phạm. Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên thiếu về số lượng, hạn chế về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Nhận thức về giáo dục trong cộng đồng các dân tộc ít người còn nhiều hạn chế. Cơ sở vật chất phục vụ cho việc dạy học và hệ thống trường lớp còn nhiều bất cập (Nguồn: Tỉnh ủy Lào Cai: *Lào Cai 25 năm tái lập, đổi mới, phát triển (1991-2015): Tầm nhìn và hành động*, Nxb CTQG, H, 2015, tr. 247)

18, 23. *Báo cáo 10 năm khôi phục và phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo (1991-2001)*. Số 574/TH ngày 27-9-2021. Nguồn Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai

21. Để thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-TW của Bộ Chính trị, ngày 13-3-1990 Hội đồng Bộ trưởng (sau này là Thủ tướng

Chính phủ) ban hành Quyết định số 72-HĐBT về một số chủ trương, chính sách cụ thể phát triển kinh tế-xã hội miền núi, trong đó có vấn đề giáo dục, xây dựng trường PTDTNT. Để thực hiện Quyết định số 72-HĐBT Bộ Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng và được Chính phủ phê duyệt “Chương trình củng cố và phát triển giáo dục miền núi, vùng dân tộc ít người, vùng sâu, hải đảo và những vùng có nhiều khó khăn” (Gọi tắt là *Chương trình mục tiêu VII*). Sau khi được phê duyệt Chương trình mục tiêu VII, Bộ GD và ĐT ban hành Quyết định số 1450/TCCB thành lập Ban Chủ nhiệm Chương trình mục tiêu VII do Thứ trưởng Trần Xuân Nhĩ làm Trưởng Ban. Ban đề ra một số mục tiêu giáo dục vùng DTTS, miền núi đến năm 2000 là: Hoàn thành xóa mù chữ cho cán bộ, thanh niên từ 15 đến 35 tuổi, thực hiện phổ cập lớp 3; Mở ở mỗi bản vùng cao, vùng núi một lớp ghép từ lớp 1 đến lớp 3; Xây dựng 500 trường tiểu học bán trú cho các lớp 4, 5 ở cụm liên xã, có quy mô khoảng 100-150 học sinh; Xây dựng 200 trường PTDTNT ở các huyện vùng cao miền núi có quy mô khoảng 200 học sinh để dạy học sinh cấp II; Hoàn chỉnh việc xây dựng 5 trường PTDTNT Trung ương và 38 trường PTDTNT tỉnh; Củng cố xây dựng một số trường sư phạm, trường chuyên nghiệp ở các tỉnh vùng cao, vùng núi, củng cố các trường đại học ở khu vực Thái Nguyên, Tây Bắc, Tây Nguyên, chuyên trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 thành viện nghiên cứu các dân tộc (Nguồn Hồ sơ số 39: *Báo cáo của Bộ Chính trị, Bộ Giáo dục-Đào tạo về tình hình thực hiện Nghị quyết số 22/NQ-TW và Quyết định số 72-HĐBT về phát triển kinh tế-xã hội miền núi năm 1993*. Phòng Ủy ban Dân tộc và miền núi. Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III)

22. Hồ sơ số 171: *Tài liệu Hội thảo quốc gia về chế độ chính sách đối với sự nghiệp giáo dục vùng cao, vùng sâu, vùng dân tộc ít người và kế hoạch, chương trình, mục tiêu VII từ ngày 8 đến ngày 10-1-1991*. Phòng Bộ Giáo dục. Trung tâm Lưu trữ Quốc gia III

24. Tỉnh ủy Lào Cai: *Kỷ yếu Hội thảo kinh nghiệm phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo sau 25 năm tái lập (1991-2016)*, xuất bản năm 2018

25, 26, 27, 28. Ủy ban Nhân dân tỉnh Lào Cai (2021): *Đề án Phát triển nâng cao chất lượng hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú giai đoạn 2021-2025*. Số: 1182/QĐ-UBND. Tài liệu lưu trữ ở Sở Giáo dục-Đào tạo tỉnh Lào Cai.